| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TAM NÔNG**<br>**TỈNH PHÚ THỌ**<br>_____ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br>_____ |
| Số: 01/2023/QĐST-HNGĐ | *Tam Nông, ngày 03 tháng 01 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 130/2022/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2022 giữa:

**Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thu H**, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Khu 9, xã L, huyện T, tỉnh P.

**Bị đơn:* Anh **Phạm Việt C**, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Khu 9, xã L, huyện T, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điểm a - Khoản 5 - Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2022.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Nguyễn Thu H và anh Phạm Việt C.

**2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*Về con chung*: Chị Nguyễn Thu H và anh Phạm Việt C xác định có hai con chung là Phạm Việt T, sinh ngày 12/8/2017 và Phạm Khánh V, sinh ngày 19/10/2019. Khi ly hôn: Giao cho anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Phạm Việt

T. Giao cho chị H  trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Phạm Khánh V. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Không ai được cản trở quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung của mỗi bên.

*Tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp cho bên chồng hoặc bên vợ:* Hai bên xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

*Về án phí ly hôn sơ thẩm*: Chị Nguyễn Thu H tự nguyện xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận chị Nguyễn Thu H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0005750 ngày 27/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả cho chị Nguyễn Thu H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**<u>Nơi nhận</u>*:***
*- VKSND huyện Tam Nông;*
*- Các đương sự;*
*- UBND xã L;*
*- Lưu HSVA.*

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Đăng Trình**